

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN I P

TỈNH G L

Bản án số: 14/2020/HSST.

Ngày: 25/8/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I P, TỈNH G L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Viết Minh Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thủy

Ông Nguyễn Ngô Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện I P, tỉnh G L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L tham gia phiên tòa: Ông Lã Đại Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện I P, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLHS-ST, ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/HSST-QĐ ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

KSOR T; Sinh năm: 1998 tại huyện I P, tỉnh G L; Nơi cư trú: Làng Ploi Pa Oï H'Briu, xã C M, huyện I P, tỉnh G L; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nay Ô, sinh năm 1960 và con bà Ksor H'G, sinh năm 1961. Gia đình bị cáo có 07 chị em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1998, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Cháu Kpă B, sinh ngày: 13/12/2017 (Chết).

Trú tại: Làng Ploi Pa Oï H'Briu 2, xã C M, huyện I P, tỉnh G L.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

Chị Kpă H'N, sinh năm: 1986 (Mẹ của bị hại).

Trú tại: Làng Ploi Pa Oï H'Briu 2, xã C M, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Rô Ô D, sinh năm: 1943.

Trú tại: Làng Ploi Pa Oì H'Briu, xã C M, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

2. Anh Rmah M, sinh năm: 1986.

Trú tại: Làng Ploi Pa Ama Đá, xã C M, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt

3. Ông Nay Ô, sinh năm: 1960.

Trú tại: Làng Ploi Pa Oì H'Briu, xã C M, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt

* Người phiên dịch: bà Ksor H'B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h, ngày 09/12/2019 Ksor T điều khiển xe công nông độ chế (không biển kiểm soát) đi từ làng Ploi Pa Ama H'Lăk, xã C M về vào rẫy thuộc xã C M chở mì (sắn). Khi đến đoạn đường nội thôn thuộc làng Ploi Pa Oì H'Briu, xã C M thì gặp xe mô tô BKS: 81B1-010.18 do chị Kpă H'N điều khiển chở cháu Kpă B (sinh năm 2017, con của chị Kpă H'N) ngồi trước và ông Rô Ô D ngồi sau chạy theo hướng ngược chiều. Thấy vậy, T điều khiển xe của mình đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của T làm thùng xe bên trái va chạm vào tay lái bên trái của xe do chị Kpă H'N điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm người cùng xe mô tô ngã xuống đường dẫn đến bánh sau bên trái của xe độ chế do T điều khiển chạy cán qua phần đầu xe mô tô và đè lên đầu của Kpă B, thấy vậy Kpă H'N kêu lên thì Ksor T dừng xe lại, xuống xem thấy bánh sau xe bên trái cán qua phần đầu xe mô tô và đè lên đầu của Kpă B. Lúc này, T lùi xe độ chế lại dừng ở ngoài lề đường bên phải theo hướng đi của mình. Cháu Kpă B chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 67/2019/GĐPY ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G L, kết luận: Cháu Kpă B chết do chấn thương sọ não.

*Hiện trường vụ tai nạn giao thông được thể hiện như sau:

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông là tại đường đi vào rẫy thuộc làng Ploi Pa Oì H'Briu, xã C M, huyện I P, tỉnh G L., đường bê tông, mặt đường rộng 03m, phẳng, thẳng, lề đường bên phải theo hướng từ đường vào rẫy ra hướng liên xã Ia KĐăm đi xã Ia Broái là 0,9m, sâu 0,13m so với mặt đường. Lề đường bên trái là 2,37m. Lấy mép đường phải bên phải theo chiều hướng từ đường vào rẫy ra hướng đường liên xã Ia Kđăm đi xã Ia Broái làm mép chuẩn. Lấy vị trí có tọa độ, vĩ độ 13,4450⁰B, kinh độ 108,4761⁰Đ làm điểm mốc.

- Xe mô tô BKS 81B1-010.18 (số 01): Nằm trên mặt đường bê tông ngã nghiêng bên trái, đầu xe quay về hướng làng Ploi Pa Oì H'Briu, xã C M, huyện I P, đuôi xe quay

về đường vào rẫy, trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,5m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,39m.

- Trên mặt đường bê tông có chất màu đỏ nghi là máu (Số 02): Có diện (0,17 x 0,12) m, tâm vết cách trục bánh sau xe mô tô (01) là 0,39m và cách mép đường chuẩn là 1,39m.

- Xe độ chế (số 03) tại hiện trường: Đầu xe quay về hướng đường vào rẫy, đuôi xe quay về hướng làng Ploi Pa Oï H'Briu, xã C M, huyện I P, trục bánh sau bên trái người điều khiển cách mép đường chuẩn 2,8m và cách tâm vết (02) là 9,8m, trục bánh trước xe bên trái người điều khiển cách mép đường chuẩn là 3,29m.

- Dấu vết mảnh vỡ nhựa (số 04): Nằm trên mặt đường bê tông có diện (1,05 x 0,82)m, điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 0,89m và cách trục bánh trước xe mô tô (01) là 0,79m, điểm xa nhất cách mép đường chuẩn là 1,58m và cách trục bánh trước xe mô tô (01) là 1,5m.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L truy tố bị cáo Ksor T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ksor T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị áp dụng:

- điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Ksor T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Về dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của người đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo tại phiên tòa. Buộc bị cáo Ksor T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Nhưng bị cáo đã nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện I P. Nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

- Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị về án phí.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện I P, tỉnh G L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I P công bố bản cáo trạng thì bị cáo Ksor T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội đó của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện I P, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện I P, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ, ngày 09/12/2019 Ksor T điều khiển xe công nông độ chế (không biển kiểm soát) đi từ làng Ploi Pa Ama H'Lăk, xã C M để vào rẫy thuộc xã C M chở mì (sắn). Khi đến đoạn đường nội thôn thuộc làng Ploi Pa Ôi H'Briu, xã C M thì gặp xe mô tô BKS: 81B1-010.18 do chị Kpă H'N điều khiển chở cháu Kpă B (sinh năm 2017, con của chị Kpă H'N) ngồi trước và ông Rơ Ô D ngồi sau chạy theo hướng ngược chiều. Thấy vậy, T điều khiển xe của mình đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của T làm thùng xe bên trái va chạm vào tay lái bên trái của xe do chị Kpă H'N điều khiển gây tai nạn. Làm người cùng xe mô tô ngã xuống đường dẫn đến bánh sau bên trái của xe độ chế do T điều khiển chạy cán qua phần đầu xe mô tô và đè lên đầu của Kpă B. Hậu quả, làm cháu Kpă B chết tại hiện trường do bị chấn thương sọ não. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Ksor T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[3] Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng tai nạn giao thông trong thời gian gần đây ở địa phương nói riêng và tỉnh G L nói chung có chiều hướng gia tăng, mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn mặc dù các cấp chính quyền đã có nhiều biện pháp ngăn chặn nhưng vẫn không giảm.

[4] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Phương tiện giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ nên khi tham gia giao thông luôn có nguy hiểm xảy ra. Bị cáo Ksor T điều khiển xe độ chế mà không có giấy phép lái xe theo quy định, đi từ làng Ploi Pa Ama H'Lăk, xã C M để vào rẫy thuộc xã C M chở mì (sắn). Đây là đoạn đường nội thôn, đường hẹp và nhiều xe cộ lưu thông. Lẽ ra bị cáo phải biết luôn có nguy hiểm xảy ra, nhưng bị cáo đã chủ quan, không tuân thủ theo qui định của luật giao thông đường bộ, không chú ý quan sát cho nên đã điều khiển xe chạy lấn sang phần đường phía bên trái theo hướng đi của mình làm thùng xe bên trái va chạm vào tay lái bên trái của xe mô tô do chị Kpă H'N điều khiển chở cháu Kpă B ngồi trước và ông Rơ Ô D ngồi sau chạy theo hướng ngược chiều gây tai nạn. Dẫn đến bánh sau bên trái của xe độ chế do T điều khiển chạy cán qua phần đầu xe mô tô và đè lên đầu của Kpă B. Hậu quả, làm cháu Kpă B chết tại hiện trường do bị chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo Ksor T là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01

người. Hành vi đó đã vi phạm Khoản 9 Điều 8 và Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo. Do đó, cần phải xử cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong nhân dân.

[5] Tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên dù giảm nhẹ đến đâu cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Đối với chị Kpă H’N là người điều khiển xe xe mô tô BKS 81B1-010.18 và ông Rơ Ô D người ngồi sau xe mô tô, sau tai nạn chị Kpă H’N và ông Rơ Ô D bị thương nhẹ không đi bệnh viện điều trị. Quá trình điều tra, chị Kpă H’N và ông Rơ Ô D không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và bồi thường dân sự, đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ksor T nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về dân sự: Sau khi hậu quả xảy ra làm cháu Kpă B chết. Bị cáo và gia đình bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường số tiền 94.000.000 đồng và bồi thường tiền sửa chữa xe mô tô BKS: 81B1-010.18 là 6.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường được số tiền 24.000.000 đồng và bồi thường tiền sửa chữa xe mô tô BKS: 81B1-010.18 là 6.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp cho bị hại chị Kpă H’N đề nghị bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 70.000.000 đồng.

Bị cáo đồng ý theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Xét việc thỏa thuận giữa bị cáo Ksor T và đại diện hợp pháp cho bị hại chị Kpă H’N tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo Ksor T đã nộp số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện I P theo biên lai thu số 0002334 ngày 23/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện I P để bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Vì vậy, cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp cho bị hại chị Kpă H’N.

Ngoài ra, tại phiên tòa hôm nay không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 20.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) do bị cáo Ksor T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002334 ngày 23/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện I P, tỉnh G L để bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Kpă H'N nên cần trả lại cho chị Kpă H'N.

[7] Về vật chứng:

- Xe công nông độ chế do Ksor T điều khiển là xe của anh Rmah M. Quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa hôm nay nhận thấy, anh Rmah M không giao xe mà tự Ksor T lấy xe đi gây nạn, do đó việc trả lại tài sản trên không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho NH Rmah M theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Xe mô tô BKS: 81B1-010.18. Quá trình điều tra nhận thấy chị Kpă H'N là chủ sở hữu hợp pháp, việc trả lại tài sản trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Kpă H'N theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Ksor T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ksor T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ksor T 01 (*Một*) năm 08 (*Tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày có biên bản bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bị cáo Ksor T bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại cháu Kpă B là chị Kpă H'N số tiền 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*), được khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện I P theo biên lai thu số 0002334 ngày 23/3/2020, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) cho đại diện hợp pháp của bị hại cháu Kpă B là chị Kpă H'N.

Trả lại cho chị Kpă H'N số tiền 20.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) do bị cáo Ksor T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002334 ngày 23/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện I P, tỉnh G L.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ksor T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/8/2020) bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh G L để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G L.
- VKSND tỉnh G L.
- VKSND huyện I P.
- CA huyện I P.
- Bị cáo.
- Người ĐDHP
- Người có QLNVLQ.
- Người bào chữa.
- Chi cục THADS huyện I P.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Viết Minh Quân